TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2025/HS-ST
Ngày: 25-04-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Anh Tuấn

Thẩm phán: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Long Thiệp

Bà Lò Thị Thuý Hà

Ông Hồ Trung Kiên

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 03 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 04 năm 2025 đối với bị cáo:

Phi Tơ Lao X - sinh ngày 09 tháng 3 năm 1962, tại: Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Nguyên quán: huyện N, tỉnh P, nước CHDCND Lào; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Bản X, huyện N, tỉnh P, nước CHDCND Lào; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không học; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Lào; Con ông: Xưng Chư L (đã chết), Con bà: Ca N, sinh năm 1946; vợ là Mi Li Lao L, sinh năm 1966; Bị cáo có 05 con, con lớn nhất 40 tuổi, con nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2024, tạm giam từ ngày 03/9/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phi Tơ Lao X*: Ông Trịnh Ngọc Minh, sinh năm: 1962, là luật sư thuộc Văn phòng luật sư A1, đoàn luật sư tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Chảo Cháo Phú, sinh năm 2004; Trú tại: xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6/2024, bị cáo Phi Tơ Lao X đang ở nhà tại bản Xi -Pơ - Chai, huyện N, tỉnh P, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào thì có một người đàn ông gọi điện cho bị cáo, giới thiệu tên là H, người quốc tịch Việt Nam, H hỏi bị cáo có Thuốc phiện bán không, nếu có thì bao nhiêu H cũng mua hết, bị cáo trả lời khi nào tìm được Thuốc phiện sẽ thông báo cho H. Sau đó bị cáo mang theo số tiền 1.000 nhân dân tệ đi tìm mua Thuốc phiện để bán cho H, khi bị cáo đến giữa bản X thì gặp một người đàn ông bị cáo không biết tên và địa chỉ, bị cáo hỏi và mua được 07 bọc Thuốc phiện của người này với giá 01 nghìn nhân dân tệ (trong đó 06 bọc bên ngoài được bọc bằng nilon màu trắng và 01 bọc được bọc bằng nilon màu xanh), sau khi mua được Thuốc phiện bị cáo mang về cất giấu trong nhà.

Đến khoảng giữa tháng 8/2024, người đàn ông tên H gọi điện cho bị cáo hỏi mua Thuốc phiện, bị cáo và H thống nhất vào khoảng 11 giờ hai ngày hôm sau sẽ gặp nhau tại khu vực mốc số 02 biên giới Việt Nam - Lào để xem tiền và thống nhất việc mua bán ma túy. Đến ngày hẹn, bị cáo một mình đi bộ đến gặp H tại địa điểm trên, lúc đó có một người đàn ông không quen biết đi cùng với H; gặp nhau H lấy ra 01 vali màu đen mở cho bị cáo xem thì thấy bên trong có nhiều tiền Trung Quốc, bị cáo không đếm nên không biết bao nhiêu tiền. Kiểm tra tiền xong, bị cáo nói với H khi nào bị cáo chuẩn bị đủ số lượng ma túy thì sẽ gọi cho H rồi đi về nhà.

Đến sáng ngày 30/8/2024, bị cáo gọi điện thoại cho H thông báo đã có Thuốc phiện bán và hẹn gặp nhau vào buổi trưa ngày 31/8/2024 tại địa điểm đã xem tiền để trao đổi mua bán ma túy.

Đến khoảng 07 giờ ngày 31/8/2024, bị cáo lấy 07 bọc Thuốc phiện cho vào trong một ba lô vải màu xanh rồi rủ vợ bị cáo là Mi Li Lao L đi cùng, bị cáo nói với vợ là đi tìm trâu. Sau đó bị cáo đeo chiếc ba lô chứa ma túy rồi cùng vợ đi bộ từ nhà theo đường rừng hướng về biên giới Việt Nam - Lào.

Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo và vợ đi đến khu vực biên giới thuộc địa phận bản K, xã Sín Thầu, huyện M, tỉnh Điện Biên thì bị lực lượng Biên phòng kiểm tra, phát hiện và thu giữ 07 bọc Thuốc phiện bên trong chiếc ba lô bị cáo đang đeo. Tổ công tác biên phòng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Vật chứng thu giữ quả tang gồm: 01 chiếc ba lô vải màu xanh bên trong ba lô có 07 bọc nilon, bên trong các bọc nilon đều chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen, mùi hắc; 01 điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu Unitel, màu đen trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 1440/KL-KTHS ngày 09/9/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Tổng khối lượng 07 cục

chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là 5.495,14 gam; 07 mẫu chất nhựa dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của bị cáo là chất ma túy: Loại Thuốc phiện.

Quá trình điều tra không xác định được thông tin, địa chỉ người có tên H, cũng như người bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để triệp tập, điều tra xác minh làm rõ.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSĐB-P1 ngày 18/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Phi Tơ Lao X về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm a khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phi Tơ Lao X phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, áp dụng điểm a khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phi Tơ Lao X 20 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 chiếc ba lô vải màu xanh và các bao bì niêm phong vật chứng; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy; Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Phi Tơ Lao X nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không được đi học, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo là người cao tuổi; trong quá trình điều tra truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu do ham lợi nhất thời. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đối với bị cáo. Đồng ý với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phi Tơ Lao X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết quả xác định khối lượng chất ma túy, kết luận giám định chất ma túy, phù hợp lời khai của người chứng

kiến khi bắt quả tang bị cáo, lời khai của vợ bị cáo và các biên bản xác minh, hồ sơ ủy thác tư pháp…

Có đủ cơ sở để xác định bị cáo Phi Tơ Lao X đã dùng số tiền 1.000 nhân dân tệ mua được 07 bọc nilon bên trong chứa chất ma túy, loại Thuốc phiện, đến khoảng 09 giờ 45 phút ngày 31/8/2024 khi bị cáo mang thuốc phiện đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào, mục đích để bán cho người có tên H đã bị lực lượng biên phòng phát hiện và bắt giữ. Theo kết luận giám định tổng khối lượng Thuốc phiện thu giữ của bị cáo là 5.495,14 gam.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi mua 5495,14 gam Thuốc phiện với mục đích để bán của bị cáo đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

"*Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy*

...4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng 05 kilôgam trở lên"

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức đầy đủ việc Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cấm các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy ảnh hưởng đến đời sống và sức khỏe của con người. Song, vì mục đích lợi nhuận, bị cáo đã đi mua 07 bọc thuốc phiện với mục đích để bán nhằm tìm kiếm lợi nhuận.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, một mình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp; Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính đến sách độc quyền quản lý của nhà nước Việt Nam về các chất ma túy.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, không có tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

Để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, giáo dục pháp luật cho những người khác, Hội đồng xét xử

quyết định cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, sau này sống có ích cho gia đình và xã hội.

Xem xét về đề nghị mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy thu nhập của gia đình bị cáo từ nông nghiệp, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Đối với vật chứng của vụ án là chất ma túy gồm 5.460,14 gam Thuốc phiện còn lại sau khi đã trích gửi giám định là vật cấm tàng trữ, 01 ba lô vải màu xanh là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu Unitel, màu đen-trắng, bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí:

Bị cáo là người cao tuổi (63 tuổi), nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về các vấn đề liên quan:

Bị cáo khai mua Thuốc phiện của người không quen biết để bán cho người có tên H, Cơ quan điều tra không có thông tin để xác minh, triệu tập được những người này, do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Đối với hành vi bị cáo cùng vợ là Mi Li Lao L có hành vi nhập cảnh trái phép tại khu vực mốc giới số 2 tuyến biên giới Việt Nam - Lào, nguyên nhân do chưa nhận thức rõ và đã đi qua đường biên giới vào lãnh thổ Việt Nam cách đường biên giới khoảng 1,5km, mục đích đi tìm trâu của gia đình, cơ quan Biên phòng đã không xử lý và tiến hành trao trả bà Mi Li Lao L cho chính quyền nước CHDCND Lào, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Các cơ quan, người tiến hành tố tụng Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: bị cáo Phi Tơ Lao X phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phi Tơ Lao X 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 07 túi nilon chứa 5.460,14 gam Thuốc phiện còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định; 01 ba lô vải màu xanh và các mảnh nilon, bao bì niêm phong vật chứng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu Unitel, màu đen-trắng.

(Các vật chứng cơ quan Thi hành án dân sự đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2025 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phi Tơ Lao X.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Phi Tơ Lao X được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/04/2025).

Nơi nhận:
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, Tòa án nhân dân tối cao;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Lưu: HSVA, HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Trương Anh Tuấn